TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Tân Uyên, ngày 24 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 16/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1983; thường trú: Tổ 3, ấp D, xã M, huyện U, tỉnh Bình Dương.

2. Anh Bùi Minh D, sinh năm 1983; thường trú: Tổ 3, ấp D, xã M, huyện U, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Nguyễn Thị K và anh Bùi Minh D tự nguyện quen biết, đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai vào năm 2005. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, không mang lại hạnh phúc cho nhau. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Nguyễn Thị K và anh Bùi Minh D yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Trong quá trình chung sống, chị Nguyễn Thị K và anh Bùi Minh D có hai con chung, cháu Bùi Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 30/5/2005 và cháu Bùi Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 19/10/2009.

Chị Nguyễn Thị K và anh Bùi Minh D thống nhất: Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị K là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung. Anh Bùi Minh D thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị K và anh Bùi Minh D thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị K và anh Bùi Minh D là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị K và anh Bùi Minh D. (Theo giấy chứng nhận kết hôn số Ro-40, quyển số 01/2005 do Ủy ban nhân dân xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 01/4/2005).

- Về con chung: Giao hai con chung, cháu Bùi Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 30/5/2005 và cháu Bùi Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 19/10/2009 cho chị Nguyễn Thị K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Bùi Minh D thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau ly hôn, chị Nguyễn Thị K và anh Bùi Minh D có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở anh, chị thực hiện quyền này. Trường hợp anh Bùi Minh D lạm dụng việc đi lại, thăm nom con gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con thì chị Nguyễn Thị K có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Bùi Minh D theo quy định của pháp luật. Vì quyền lợi hợp pháp của con, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Ghi nhận việc chị Nguyễn Thị K và anh Bùi Minh D tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): Ghi nhận việc chị Nguyễn Thị K và anh Bùi Minh D tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị K và anh Bùi Minh D chịu 300.000đ (Ba trăm năm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng số AA/2016/0030583 ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, Tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: HSVA, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Quyết